

**Giám sát, quan trắc dự báo khí tượng thủy văn chuyên dùng  
Tur vấn tính toán điều tiết hồ chứa nước Dầu Tiếng**

**BÁO CÁO KỲ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG,  
THỦY VĂN THÁNG 11**

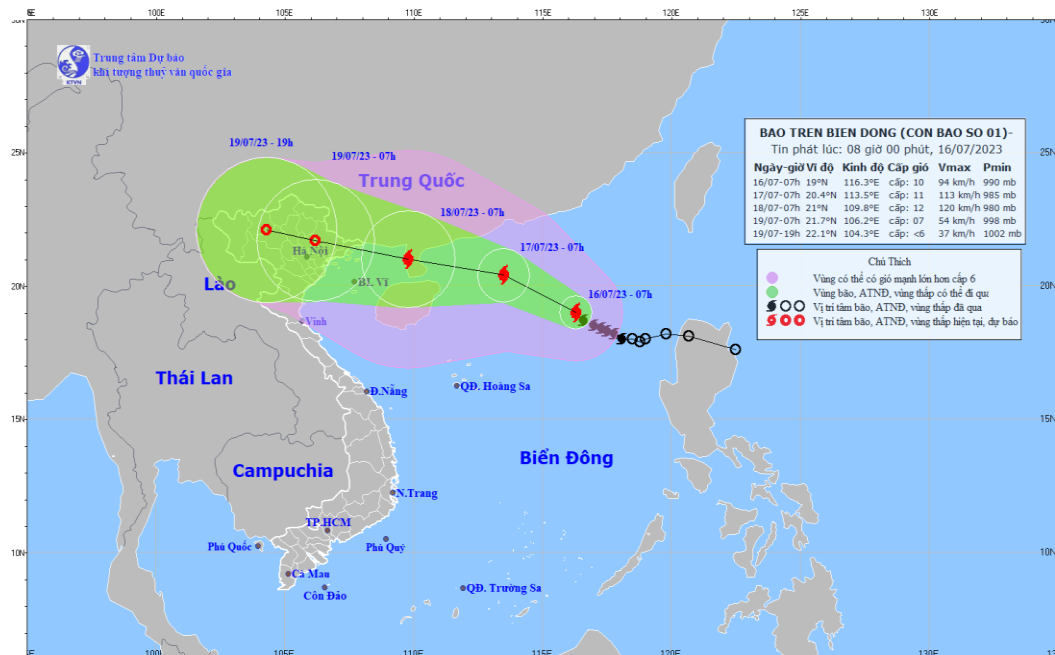
Chủ nhiệm dự án: Nguyễn Trung Nam

## 1 DIỄN BIẾN THỜI TIẾT ĐẾN NGÀY 30/11/2023

### 1.1 Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

Tính đến thời điểm tháng 11 năm 2023 đã có 05 cơn bão đi vào Biển Đông. Cơn bão số 1 có tên Talim đi vào ngày 19-20/7 khu vực phía Bắc nước ta. Cơn bão số 2 có tên DOKSURI không đi vào đất liền nước ta. Cơn bão số 3 có tên Saola đổ bộ vào Quảng Đông và Hồng Kông của Trung Quốc. Cơn bão số 4 có tên KOINU không đi vào đất liền nước ta, suy yếu thành một vùng áp thấp trên khu vực đảo Hải Nam Trung Quốc ngày 10/10/2023. Tương tự, cơn bão số 5 không đi vào đất liền nước ta, suy yếu thành một vùng áp thấp trên khu vực đảo Hải Nam Trung Quốc ngày 20/10/2023

Nhận xét: Tổng số 05 trận bão đi vào biển Đông, ảnh hưởng của Bão và ATNĐ năm 2023 vào khu vực Nam Bộ nói chung và lưu vực hồ Dầu Tiếng nói riêng là không lớn. Hình thái thời tiết gây mưa lớn cho lưu vực hồ Dầu Tiếng chủ yếu là gió mùa Tây Nam.



Nguồn: Trung tâm dự báo KTTV Quốc Gia

Hình 1. Đường đi dự báo của Bão số 1 (Talim)

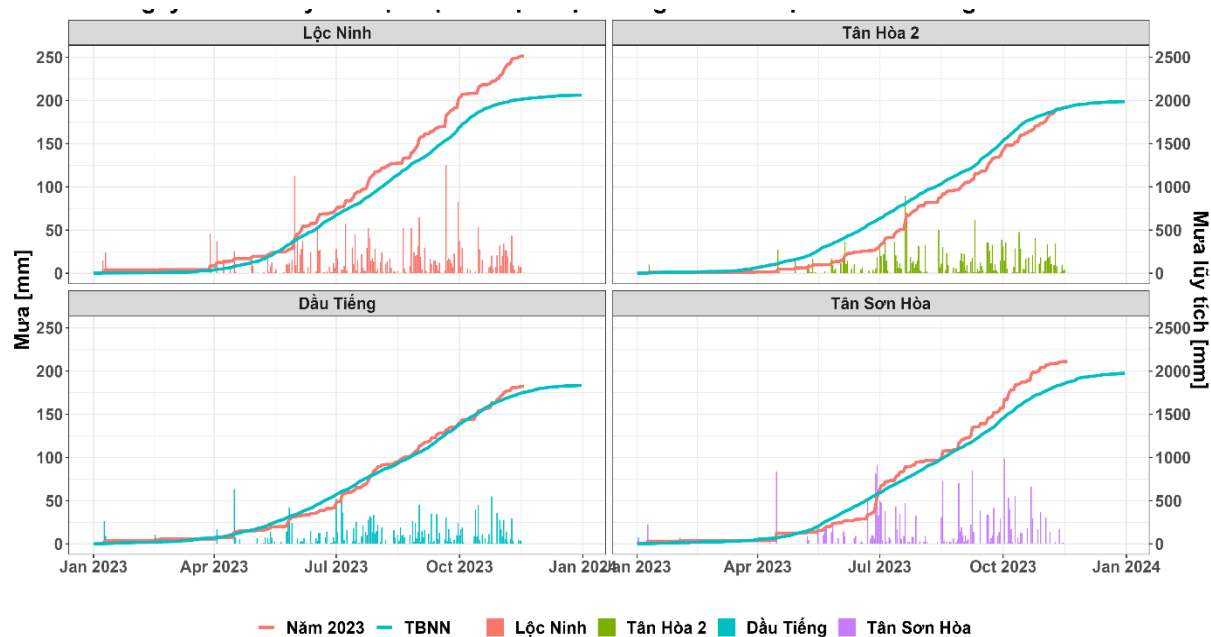
## 1.2 Diễn biến mưa trên lưu vực và hạ lưu hồ Dầu Tiếng

Tổng quan chung, mưa trên lưu vực hồ Dầu Tiếng năm đến 30/11/ 2023, biến đổi từ 1600 mm đến 2400 mm, mưa có xu thế tăng dần về phía thượng lưu, cụ thể: phía thượng lưu của lưu vực lượng mưa từ 2200-2400 mm, trong khi đó khu vực trung tâm lưu vực lượng mưa gia tăng từ 2000 đến 2200 mm. Khu vực lòng hồ và phía hạ lưu lượng mưa nhỏ hơn, biến đổi từ 1600 đến 1800 mm [xem **Error! Reference source not found.**].

Đánh giá chi tiết một số trạm đặc trưng, **Error! Reference source not found.** trình bày lượng mưa ngày, mưa lũy tích năm 2023 và mưa TBNN (1985-2022) tại một số trạm đặc trưng trong vùng dự án. Cụ thể, trạm Tân Sơn Hòa đại diện cho khu vực hạ lưu hồ Dầu Tiếng, trong khi đó các trạm còn lại đặc trưng cho mưa khu vực thượng lưu vực hồ Dầu Tiếng trạm Lộc Ninh, khu vực giữa lưu vực trạm Tân Sơn Hòa 2 và khu vực lòng hồ trạm Dầu Tiếng, vị trí các trạm trình bày trong **Error! Reference source not found.**.

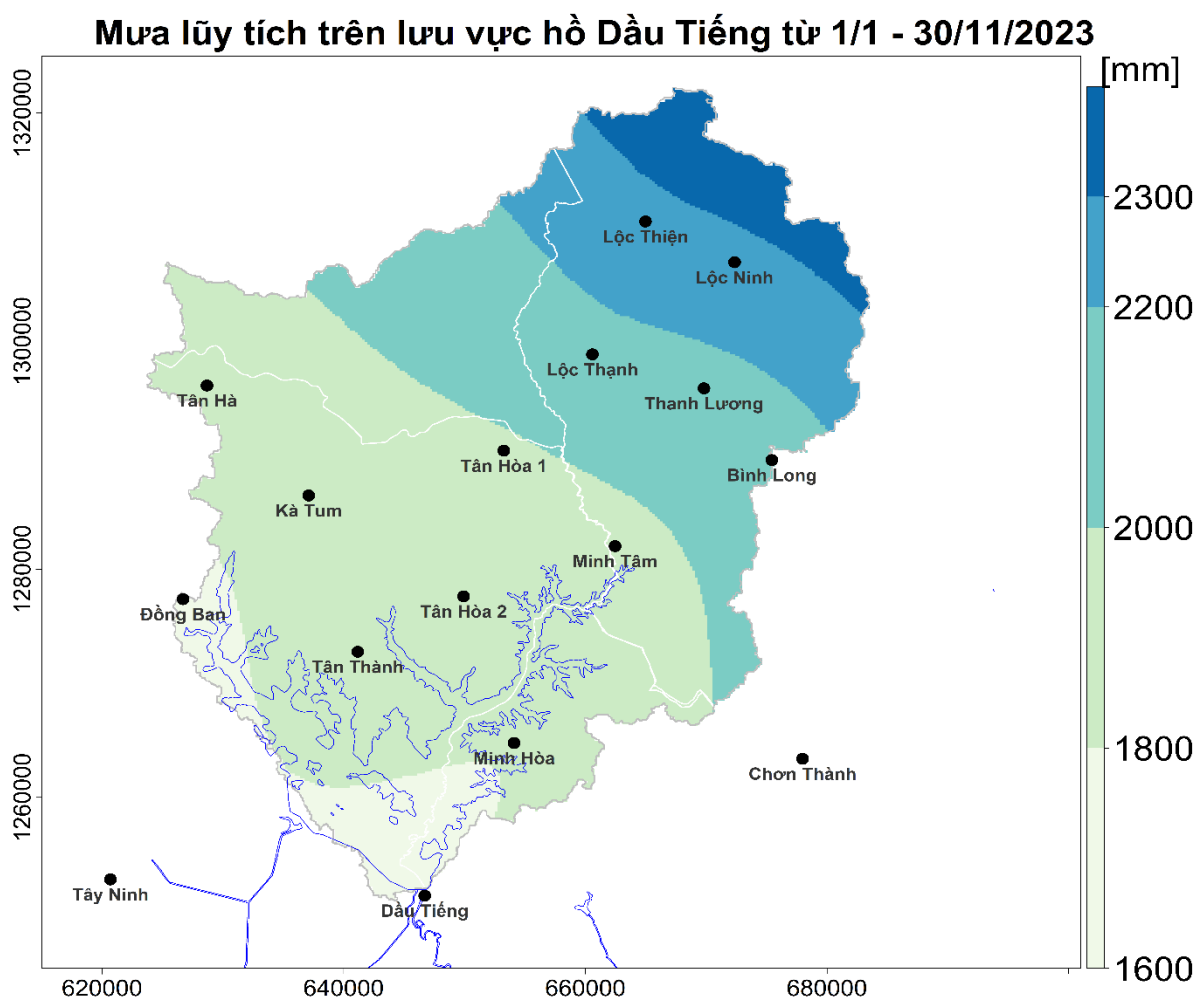
Mưa khu vực hạ lưu hồ Dầu Tiếng tại trạm Tân Sơn Hòa năm 2023 cao hơn TBNN, mưa lớn tập trung vào các tháng đầu mùa mưa như tháng 6, và giữa mùa mưa từ tháng 8 đến tháng 10. Tổng lượng mưa đến ngày 30/11/2023 là 2109,6 mm lớn hơn so với TBNN là 1883,6 mm.

Xu thế tương tự, ở phía thượng lưu vực hồ Dầu Tiếng, tổng lượng mưa lũy tích tại trạm Lộc Ninh năm đến 30/11/ 2023 (2494 mm) lớn hơn so với TBNN (2049,5 mm). Trong khi đó, hai trạm đại diện khu vực giữa lưu vực và lòng hồ là Tân Hòa 2 và Dầu Tiếng có lượng mưa lũy tích lớn hơn, và xấp xỉ so với TBNN. Tóm lại, tổng thể chung lượng mưa lưu vực hồ Dầu Tiếng năm 2023 cao hơn so với TBNN trên lưu vực, xem diễn biến mưa lũy tích theo không gian, theo từng tháng trong mùa mưa 2023 trên lưu vực tại **Error! Reference source not found.**.



Nguồn: Trạm Tân Sơn Hòa số liệu từ website: [www.phongchonglutbaotphcm.gov.vn](http://www.phongchonglutbaotphcm.gov.vn); các trạm còn lại nguồn: <http://irain.eng.uci.edu/>

Hình 1. Mưa ngày và mưa lũy tích so với TBNN tại một số trạm đặc trưng trên lưu vực và hạ lưu hồ Dầu Tiếng



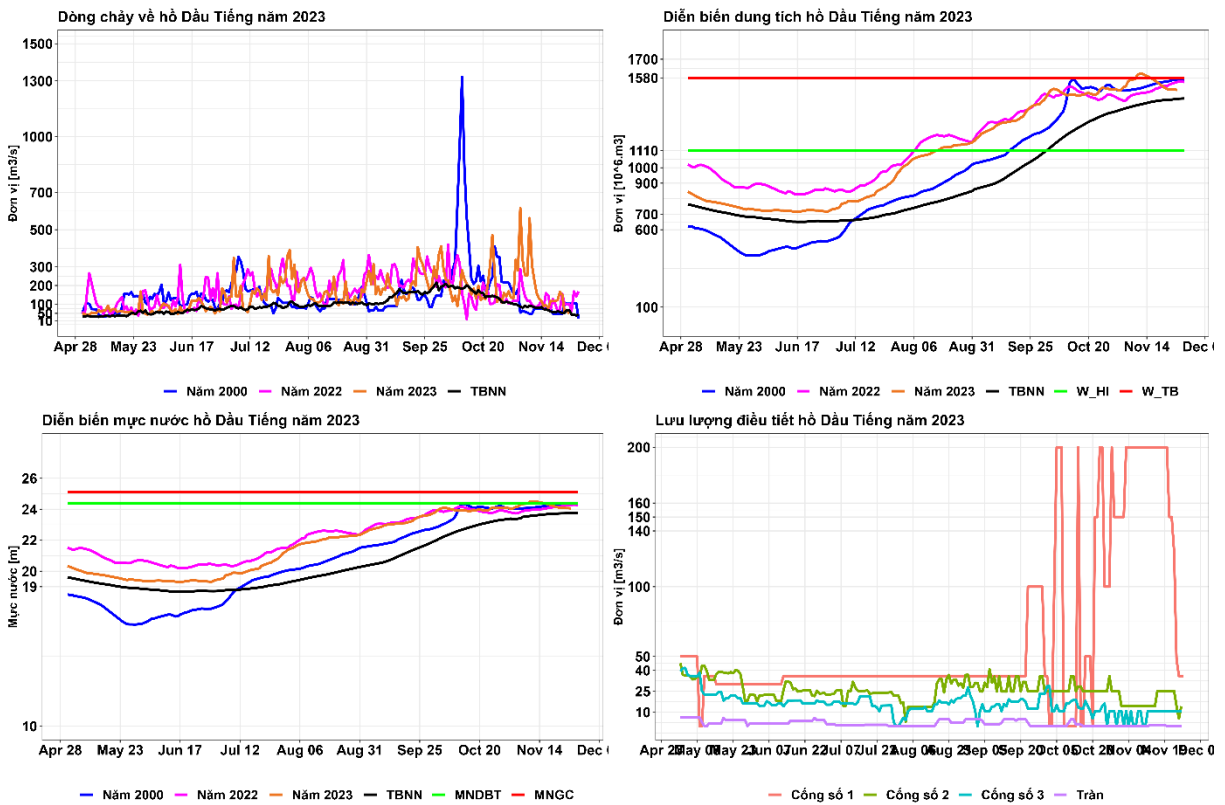
Nguồn: <http://irain.eng.uci.edu/>

Hình 2. Lượng mưa lũy tích trên lưu vực hồ Dầu Tiếng

## 2 DIỄN BIẾN THỦY VĂN VÀ VẬN HÀNH HỒ DẦU TIẾNG

**Về hiện trạng dòng chảy về hồ:** Tổng lượng dòng chảy về hồ trong tháng 11 ước tính là 453,64 triệu m<sup>3</sup>, xấp xỉ so với năm 2022 (297,82 triệu m<sup>3</sup>), và lớn hơn so với TBNN (188,77 triệu m<sup>3</sup>) [xem Bảng 1]. Về lưu lượng dòng chảy chảy về hồ Dầu Tiếng ước tính trong tháng 11 trung bình 181,05 m<sup>3</sup>/s với xu thế giảm dần về cuối tháng, giá trị lớn nhất ước tính là 615,4 m<sup>3</sup>/s, đây là đỉnh lũ của năm 2023. Đánh giá chung, dòng chảy về hồ 11/2023 lớn hơn so với TBNN và năm 2022.

**Về hiện trạng dung tích hồ:** Dung tích hồ trung bình tháng 11 là 1542,88 triệu m<sup>3</sup> lớn hơn năm 2022 khoảng 1495,74 triệu m<sup>3</sup> và lớn hơn năm TBNN khoảng 1412,37 triệu m<sup>3</sup> [xem Bảng 1]. Xu thế dung tích hồ, giảm trong tháng 11 qua từ 1504,24 triệu m<sup>3</sup> ngày 01/11 đạt 1494,96 triệu m<sup>3</sup> ngày 30/11/2023. Tính đến ngày 30/11/2023 dung tích hồ Dầu Tiếng là 1494,96 chiếm 94,62% tổng dung tích toàn bộ, lớn hơn so với TBNN và nhỏ hơn năm 2022 cùng thời kỳ.



Hình 3. Dòng chảy về hồ, diễn biến dung tích, mực nước và điều tiết hồ Dầu Tiếng

**Về hiện trạng mực nước hồ:** Mực nước hồ trung bình tháng 11 là 24,24 m cao hơn so với năm 2022 (24,03 m) và cao hơn so với TBNN (23,59 m). Về mặt xu thế, tương tự xu thế dung tích, mực nước hồ xu thế giảm trong tháng qua, mực nước ngày 30/11/2023 là 24,03 m thấp hơn so với MNDBT là 0,37 m, và cao hơn so với TBNN là 0,26 m.

**Về điều tiết hồ chứa:** Tổng lượng xả qua 3 công về phía hạ lưu phục vụ cấp nước ước tính trong tháng 11 là 67,56 triệu m<sup>3</sup> chiếm hơn 11% lượng dòng chảy về hồ. Trong đó Công số 1 xả với lưu lượng trung bình lớn nhất là 17 m<sup>3</sup>/s các công còn lại lần lượt là 8,6 m<sup>3</sup>/s và 0,2 m<sup>3</sup>/s. Vận hành xả tràn dòng chảy môi trường trong tháng 11/2023 với tổng lượng xả là 393,38 triệu m<sup>3</sup>, lưu lượng xả lớn nhất 200 m<sup>3</sup>/s. Ngoài ra, lưu lượng trung bình từ hồ Phước Hòa chuyển về là 17,3 m<sup>3</sup>/s tương đương 44,93 triệu m<sup>3</sup>/s trong tháng 11.

Bảng 1. Đặc trưng dòng chảy về hồ và vận hành hồ Dầu Tiếng tháng 11/2023

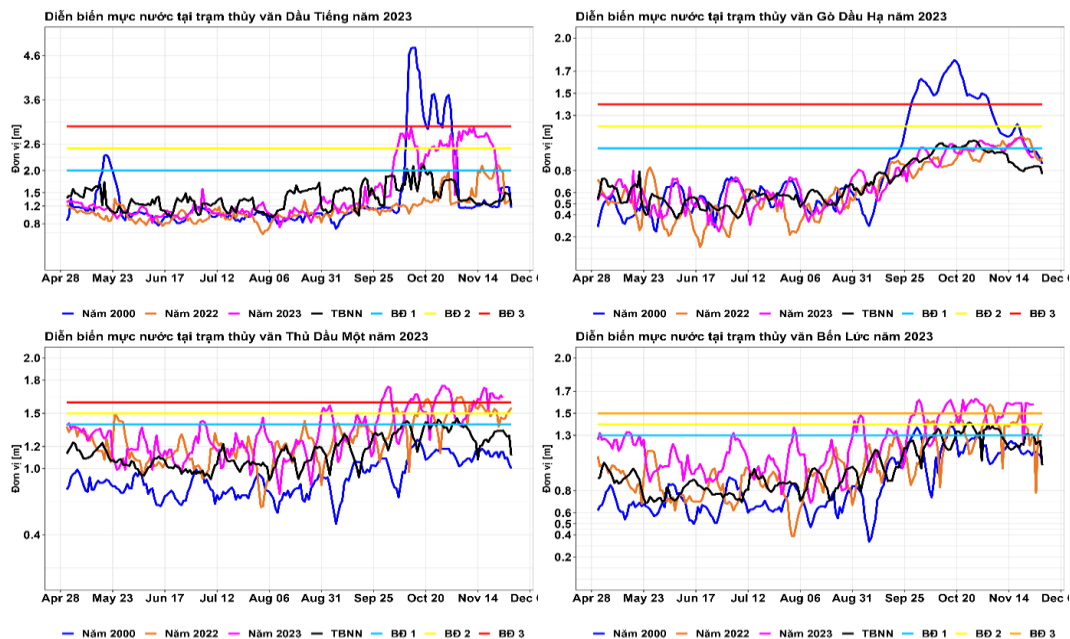
Stt	Đặc trưng	Năm 2023	Năm 2022	TBNN 1985 - 2022
1	Tổng W đến [10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> ]	453,64	297,82	188,77
2	Tổng W công xả [10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> ]	67,56		
3	Tổng W tràn xả [10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> ]	393,38		
4	Trung bình W hồ [10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> ]	1542,88	1495,74	1412,37

Stt	Đặc trưng	Năm 2023	Năm 2022	TBNN 1985 - 2022
5	Trung bình Z hồ [m]	24,24	24,03	23,59

**Nhận xét:** Theo quy luật hàng năm tháng 11 là thời gian cuối mùa lũ trên lưu vực hồ Dầu Tiếng, dòng chảy lũ sẽ có xu hướng giảm về tháng 12. Vận hành hồ Dầu Tiếng đảm bảo với giá trị yêu cầu theo quy trình vận hành liên hồ số 1895 trong thời gian vừa qua, giá trị mực nước hồ yêu cầu từ ngày 16/10 – 30/11 hằng năm là 24,4 m, tính đến thời điểm hiện tại mực nước hồ Dầu Tiếng là 24,03 m thấp hơn 0,37 m so với giá trị mực nước yêu cầu theo quy trình vận hành.

## 2.1 Diễn biến thủy văn hạ lưu hồ Dầu Tiếng

**Trên sông Sài Gòn:** Mực nước trên sông Sài Gòn tại hai trạm Dầu Tiếng và Thủ Dầu Một có xu thế tăng trong tháng qua, ảnh hưởng chủ đạo bởi thủy triều. So sánh với năm 2022, mực nước của hai trạm Thủ Dầu Một và Dầu Tiếng cao hơn so với năm 2022 do ảnh hưởng của xả lũ từ hồ. So với TBNN, trạm Dầu Tiếng và trạm Thủ Dầu Một cao hơn so với TBNN, và mực nước lớn nhất vượt BĐ III trong tháng vừa qua [xem Hình 2].



Hình 4. Mực nước lớn nhất tại các trạm dự báo hạ lưu hồ Dầu Tiếng

**Trên sông Vàm Cỏ Đông:** Hai trạm Gò Dầu Hạ và Bến Lức đều có xu thế tăng trong tháng qua và mực nước ảnh hưởng chủ đạo bởi diễn biến thủy triều tại trạm Bến Lức và phía thượng lưu tại trạm Gò Dầu Hạ. Giá trị mực nước lớn nhất trạm Gò Dầu Hạ và Bến Lức đều cao hơn so với năm 2022.

## 3 Kết luận và kiến nghị

### 3.1 Kết luận

Theo đánh giá dòng chảy lũ nhiều năm trên lưu vực hồ Dầu Tiếng, thời gian này đi vào thời kỳ cuối lũ trên lưu vực. Vì vậy, dự báo dòng chảy về hồ sẽ có xu hướng giảm trong thời gian tới. Hiện nay, mực nước hồ thấp hơn 0,37 m so với giá trị mực nước hồ

lớn nhất yêu cầu từ ngày 16/10 – 30/11 hằng năm là 24,4 m quy định trong quy trình vận hành hồ liên hồ quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 25/12/2019.

Hồ Dầu Tiếng sẽ chuyển sang vận hành theo chế độ mùa khô từ 1/12-30/6 hằng năm. Hiện trạng dung tích hồ đến ngày 30/11/2023 là 1494,96 triệu m<sup>3</sup> chiếm 94,62% cao hơn so với TBNN. Điều này cho thấy nguồn nước cho nhu cầu nước mùa khô năm 2023-2024 dự báo đáp ứng.

### **3.2 Kiến nghị**

Khuyến nghị Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Miền Nam, các địa phương hạ lưu hồ Dầu Tiếng cần tiếp tục theo dõi các bản tin dự báo của Trung tâm dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc Gia, Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam để cập nhật tình hình khí tượng và thủy văn nhằm đảm bảo cập nhật thông tin mới nhất để có những biện pháp ứng phó kịp thời trong điều kiện thời tiết xấu.

**VIỆN TRƯỞNG**

#### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Lãnh đạo Cục Thủy lợi;
- Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam;
- Lãnh đạo các sở NN&PTNT vùng dự án;
- Website: [www.siwrp.org.vn](http://www.siwrp.org.vn);
- Lưu TT TV & XDTL.